

Thị trấn, ngày 20 tháng 06 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán Thu-Chi ngân sách năm 2022

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Biên bản thẩm định Quyết toán ngân sách ngày 19/6/2023 của Phòng TCKH huyện Thạch Hà về việc thẩm định Quyết toán ngân sách năm 2022 cho đơn vị;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của Trường THCS Phan Huy Chú (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3:** Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận tài vụ và cán bộ viên chức, nhân viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TCKH Huyện;
- Phòng GD & ĐT Huyện;
- Lưu :VT, KT,



**Phạm Lê Hòa**

Đơn vị: Trường THCS Phan Huy Chú  
Chương: 622

**QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

Kèm theo Quyết định số: 48 /QĐ-PHC ngày 20 tháng 6 năm 2023 của



Hiệu trưởng Trường THCS Phan Huy Chú )

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	531.741.500	531.741.500		
I	Số thu hoạt động KD dịch vụ	531.741.500	531.741.500	0	
1	Thu sự nghiệp khác	0	0	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	0	0	0	
1	Chi sự nghiệp giáo dục			0	
1,1	Chi sự nghiệp khác			0	
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	11.775.031.000	11.775.031.000	0	
I	Nguồn ngân sách trong nước	11.775.031.000	11.775.031.000	0	
1	Chi sự nghiệp giáo dục	11.775.031.000	11.775.031.000	0	
1,1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	11.562.487.000	11.562.487.000	0	
1,2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	212.544.000	212.544.000	0	
	Kinh phí cải cách tiền lương				